

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 15-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Chí Thanh và ông Nguyễn Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38 /2022/QĐXXST- HS ngày 04/7/2022, đối với bị cáo:

Lò Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện M Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị e; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2022, đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/4/2022, bị cáo Lò Văn M đi bộ từ nhà tại bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đến bản K, H, B, Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy. M hỏi người đàn ông dân tộc Mông có ma túy bán không? Người đàn ông hỏi lại M muốn mua bao nhiêu? M nói muốn mua 500.000 đồng, đồng thời đưa tiền cho người đàn ông đó. Người đàn ông dân tộc Mông nhận tiền, dặn M đứng ở đó chờ rồi đi sâu vào trong bản. Khoảng 10 phút sau người đàn ông dân tộc Mông quay lại chỗ M đứng rồi đưa cho M 01 gói nilon

màu xanh bên trong có chứa Heroine. Mua được ma túy, M cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà, về đến nhà, M lấy gói ma túy vừa mua được ra lấy một ít để sử dụng bằng hình thức đốt hít. Số Heroine còn lại, M xé một mảnh giấy màu trắng từ quyển sổ mặt ngoài màu đen được đặt trên góc giường ngủ của M để gói số Heroine còn lại và cất vào túi quần bên trái đang mặc trên người. Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 12/4/2022, M một mình đi bộ từ nhà đem theo ma túy đang cất giấu trong túi quần bên trái mặc trên người đến khu vực bản Nhôm, xã Chiềng Đông, huyện Y, tỉnh Sơn La để chuẩn bị tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm: Các chất cục bột màu trắng được gói bằng 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại điện thoại bàn phím, vỏ màu đen, điện thoại đã sử dụng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, vỏ máy màu hồng, điện thoại cảm ứng đã sử dụng; 01 cuốn sổ tay màu đen, bên trong cuốn sổ có nhiều trang giấy bị xé rời, sổ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, đã qua sử dụng; 02 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET, bật lửa đã sử dụng;

Ngày 12/4/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành cân tịnh và xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Lò Văn M. Dùng cân điện tử cân tách bì toàn bộ chất cục bột màu trắng được đựng trong mảnh giấy màu trắng có khối lượng 0,24g, làm mẫu giám định, ký hiệu M.

Tại bản Kết luận giám định số: 648/KLMT ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M = 0,24$ gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSYC ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 0,24 gam Heroine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm 01 Phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 (Một) phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy màu trắng vật chứng ban đầu; 01 cuốn sổ tay màu đen, bên trong cuốn sổ có nhiều trang giấy bị xé rời, sổ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, đã qua sử dụng; 02 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET, bật lửa đã sử dụng;

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại điện thoại bàn phím, vỏ màu đen, điện thoại đã sử dụng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, vỏ máy màu hồng, điện thoại cảm ứng đã sử dụng;

Án phí: Bị cáo Lò Văn M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn M, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 11/4/2022 bị cáo Lò Văn M đã có hành vi đi mua trái phép 01 gói Heroine giá 500.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông ở xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà. Về đến nhà bị cáo đã lấy ra một ít để sử dụng bằng hình thức đốt hít. Số còn lại bị cáo gói lại cất giấu vào túi quần trước bên trái mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 12/4/2022 bị cáo Lò Văn M đi đến khu vực bản Nhôm, xã Chiềng Đông, huyện Y, tỉnh Sơn La tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La kiểm tra, bị cáo Lò Văn M đã tự giác giao nộp gói ma túy cho tổ công tác. Tại bản kết luận giám định số 648, ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lò Văn M là 0,24 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M khai nhận động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine trên của bị cáo Lò

Văn M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Heroine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội khi bị kiểm tra bị cáo đã đầu thú tự giác lấy ma túy giao nộp cho lực lượng chức năng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Lò Văn M không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 Phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 (Một) phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy màu trắng vật chứng ban đầu; 01 cuốn sổ tay màu đen, bên trong cuốn sổ có nhiều trang giấy bị xé rời, sổ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, đã qua sử dụng; 02 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET, bật lửa đã sử dụng. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành,

không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại điện thoại bàn phím, vỏ màu đen, điện thoại đã sử dụng ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, vỏ máy màu hồng, điện thoại cảm ứng đã sử dụng, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn M, quá trình điều tra xác định số tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Lò Văn M, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông dân tộc Mông ở xã H, huyện B, tỉnh Sơn La, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Lò Văn M 18 tháng (Mười tám tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 Phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 (Một) phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy màu trắng vật chứng ban đầu; 01 cuốn sổ tay màu đen, bên trong cuốn sổ có nhiều trang giấy bị xé rời, sổ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, đã qua sử dụng; 02 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET, bật lửa đã sử dụng

Trả lại cho bị cáo Lò Văn M 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại điện thoại bàn phím, vỏ màu đen, điện thoại đã sử dụng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, vỏ máy màu hồng, điện thoại cảm ứng đã sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/216 /UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 bị cáo Lò Văn M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Bộ phận NVCA Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng